

TRIỂN KHAI TRI KIẾN GIẢI THOÁT

TRÍ TUỆ NHÂN TẠO
VÀ CUỘC SỐNG CON NGƯỜI

THÍCH NỮ NGUYỄN THANH

Ấn bản điện tử được đăng tải trên trang web
Tri Kiến Giải Thoát:

<https://www.trikiengiaithoat.net>

Ước mong mọi người sống không làm khổ
mình, khổ người và khổ chúng sanh.

Ngày 22 tháng 3 năm 2026

TRÍ TUỆ NHÂN TẠO VÀ CUỘC SỐNG CON NGƯỜI

Chú Th. thưa hỏi

Hỏi: Gần đây, nhiều thông tin cho rằng trí tuệ nhân tạo (AI) đang phát triển vượt ngoài dự đoán của con người. Thí nghiệm MoltBook (là mạng xã hội nơi các tác nhân AI – AI agent – tự tương tác, thảo luận và tạo nội dung với nhau, còn con người chủ yếu quan sát) cho thấy các AI agent có thể tự tương tác, hình thành cộng đồng, thậm chí tạo ra “tôn giáo” mà không có sự can thiệp trực tiếp của con người.

Doanh nhân Elon Musk cũng dự đoán rằng trong tương lai không xa, AI và robot sẽ thay thế phần lớn công việc của con người, tiền mặt không còn ý nghĩa và con người làm việc chỉ như một sở thích. Vậy điều này có khả thi không? Theo góc nhìn nhân quả của Đạo Phật, thì sự sống của con người sẽ như thế nào?

Đáp: Kính gửi chú Th.!

Chúng ta sẽ cùng phân tích về trí tuệ nhân tạo, robot như sau:

I- BẢN CHẤT CỦA AI

Tất cả các pháp trong vũ trụ đều do duyên hợp mà thành, từ những đối tượng vi mô như nguyên tử và các hạt hạ nguyên tử, cho đến những vật thể vĩ mô như hành tinh, thiên hà; cũng như các vật dụng nhân tạo của con người, từ đơn giản như bàn ghế, cho đến những hệ thống máy móc tinh vi và phức tạp như trí tuệ nhân tạo, robot, máy tính lượng tử hay nhân bản vô tính; hay các loài động thực vật... tất cả đều không ngoài quy luật nhân quả.

Khi hội đủ các duyên thì sự vật và hiện tượng hình thành; khi các duyên tan rã thì chúng cũng hoại diệt.

Hiện nay, các hệ thống trí tuệ nhân tạo chủ yếu xử lý dữ liệu dựa trên các thuật toán phân tích, thống kê và khả năng dự đoán từ những dữ liệu đã được dùng để huấn luyện trước đó, chứ chưa có khả năng tự nhận thức như con người.

Tuy nhiên, giả sử trong tương lai con người có thể tạo ra một cỗ máy có khả năng tự nhận thức tương tự con người, thì điều đó cũng không nằm ngoài quy luật duyên hợp và duyên tan.

Trong mạng MoltBook, các AI agent (tác nhân AI) tương tác với nhau dựa trên thuật toán, dữ liệu được huấn luyện, thu thập và khởi tạo, từ đó hình thành các “*giao thức*”, “*ý tưởng*” và “*câu trả lời*” – tất cả đều là kết quả của duyên hợp.

Việc chúng “*nói chuyện*” với nhau hay tạo ra khái niệm kiểu như “*tôn giáo*”, thì những sản phẩm đó cũng là do duyên hợp mà thành, chứ không có gì là lạ.

Để dễ hình dung, có thể lấy ví dụ loài kiến: là một loài động vật, chúng có nhận thức, có hình thức giao tiếp và những quy luật nội bộ để phân công nhiệm vụ, báo hiệu nguồn thức ăn và bảo vệ nhau trước nguy hiểm. Những quy luật chung được cả đàn kiến tuân theo ấy có thể xem như “*luật lệ riêng*” hay “*tôn giáo*” của chúng, và đó cũng chính là sản phẩm của duyên hợp nội sinh.

Trong một bầy sói cũng vậy: chúng có những quy tắc giao tiếp, niềm tin và phối hợp hành động nhằm bảo đảm sự an toàn cho cả đàn. Những quy tắc ấy có thể xem là “*luật lệ*” hay “*tôn giáo*” chung của chúng.

II- NGƯỜI MÁY SINH HỌC

Vấn đề đặt ra hiện nay là: với trình độ khoa học phát triển nhanh chóng, liệu con người có thể chế tạo ra một cỗ máy thông minh như con người hay không?

Có người từng hỏi Trưởng lão Thích Thông Lạc: “*Sinh sản nhân bản vô tính từ người A sang người A’, ở hai người này có chung nghiệp không? Tính tình có giống nhau không?*”. Thầy trả lời: “*Không giống nhau! Người A’ sẽ tham, sân, si nhiều hơn và rất hung dữ, không hề biết sợ hãi.*”

Ví dụ, ta đi đêm thấy sợi dây buộc giữa đường thì giắt mình tưởng rằng. Nhưng người A' không hề biết sợ. Đây là một loại người máy sinh học. Nó sẽ hủy diệt con người. Con người chế tạo ra loại người này là để tự hủy diệt họ, khi ấy các nhà khoa học sẽ không chế tạo loại người này nữa”.

Như vậy, con người có thể tạo ra những cá thể sinh sản vô tính như một dạng “*người máy sinh học*”. “*Người máy sinh học*” tiềm ẩn nguy cơ hung bạo và hủy diệt loài người. Trước những mối đe dọa ấy, các nhà khoa học tất yếu sẽ phải chấm dứt việc chế tạo loại người máy này.

III- KHẢ NĂNG CỦA CON NGƯỜI VÀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO PHỔ QUÁT

Đối với trí tuệ nhân tạo phổ quát (AGI) mà Elon Musk cho rằng đến năm 2030 sẽ thông minh hơn tổng trí tuệ của toàn nhân loại, nhận định này có thể đúng trong một số lĩnh vực trí năng phổ thông của đời sống đối với một số đối tượng nhất định, nhưng trên bình diện phổ quát, nhận định này không thể gọi là đúng được.

Trước hết, chúng ta xét qua cấu tạo của con người để so sánh với khoa học, tiêu biểu hiện nay là các hệ thống trí tuệ nhân tạo và robot.

Con người là thừa tự của nghiệp, nghiệp là thai tạng sinh ra con người. Cho nên, từ trường nghiệp lực luôn chi phối tác động lên con người.

Cấu tạo của con người gồm 5 thành phần: sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Chúng tôi xin nêu lại sơ bộ như sau:

- 1- Sắc uẩn (toàn khối của thân).
- 2- Thọ uẩn (những cảm thọ của sáu căn (thân) và tưởng).
- 3- Tưởng uẩn (cái biết trong giấc chiêm bao, hoặc cái biết của các nhà ngoại cảm, mà người đời không biết gọi là linh hồn hay còn gọi là tâm linh, ngoài ra còn có nhiều năng lực tưởng khác nữa).
- 4- Hành uẩn (những sự hoạt động của sáu căn và tưởng thức).
- 5- Thức uẩn là cái biết của người tu chứng đạo (tâm hết tham, sân, si).

Ở đây, chúng tôi không muốn đi sâu phân tích cấu tạo con người, chỉ nêu một vài khía cạnh để chúng thấy được sự khác nhau giữa con người và các hệ thống trí tuệ nhân tạo, robot, như:

1/ Vấn đề nghiệp:

Con người tạo ra từ trường nghiệp lực thông qua hành động: thân, khẩu, ý. Và chính từ trường nghiệp lực này sẽ tác động chi phối lại đời sống con người.

Ví dụ: Một người tập uống rượu thành thói quen nghiện rượu, thói quen nghiện rượu này chính là từ trường nghiệp **“thích uống rượu”** trong không gian. Từ nghiệp này tác động vào ý thức sanh ra vọng

tưởng thêm uống rượu, thúc đẩy người đó tiếp tục uống rượu.

Từ trường nghiệp còn tác động và tưởng thức sanh chiêm bao, tác động vào từng tế bào để chi phối hoạt động nội thân như hơi thở, nhịp tim... hoặc chiêu cảm hoàn cảnh thuận nghịch bên ngoài tương ứng với nghiệp đã tạo.

Như vậy, thói quen hành động của con người được lưu trữ trong không gian vô hạn dưới dạng từ trường nghiệp. Khi con người chết đi, thân tứ đại tan rã, song những từ trường nghiệp này tiếp tục tương ứng tái sanh dưới dạng lốt nghiệp con người hoặc chúng sanh để bắt đầu một đời sống mới, thọ nhận sự khổ vui tương ứng với nghiệp đã tạo.

Nhiều đứa bé sinh ra chỉ mới 5, 6 tuổi, nhưng thể hiện năng lực vượt trội ở một số lĩnh vực như thể thao, toán học, ngôn ngữ, âm nhạc, hội họa là vì chúng đã huân tập những khả năng đó từ đời trước thành nghiệp lực, nên đời nay chúng học lại nhanh hơn những bạn cùng trang lứa.

Còn hệ thống AI hoặc robot, dữ liệu huấn luyện được lưu trữ trong bộ nhớ, chứ không phải là từ trường nghiệp. Tất nhiên, dữ liệu này có thể được cài đặt, nâng cấp, sửa đổi và áp dụng đối với nhiều hệ thống AI và robot qua sóng điện từ hoặc mạng internet, nhưng mức độ tinh vi chưa đạt đến cấp độ của con người.

2/ Cái biết bình thường:

Hàng ngày con người chúng ta sử dụng 6 cái biết: mắt, tai, mũi, miệng, thân, ý để tiếp nhận và phản ứng với những diễn biến xảy ra trong môi trường sống.

Sáu cái biết này bị giới hạn bởi không gian và thời gian.

Sự chuẩn xác và thâm sâu của những cái biết này phụ thuộc vào cấu tạo vật lý của sắc uẩn, sự huân tập hiểu biết và sự thanh tịnh của tâm.

Ví dụ: Một người huân tập về toán học, thì ý thức người đó có sự hiểu biết ngày càng sâu sắc. Nếu tâm người đó càng thanh tịnh, thì năng lực toán học càng thâm sâu hơn nữa.

Một võ sư luyện tập võ thuật càng chăm chỉ thì động tác càng thuần thục, nhanh nhạy. Nếu tâm càng thanh tịnh, thì đòn thế càng chuẩn xác, ứng biến càng mau lẹ.

Một người có bệnh ở tai, nên chức năng nghe bị giới hạn, có nghĩa là cái biết ở tai cũng sẽ bị giới hạn.

Cái biết ở mắt, tai, mũi, miệng, thân giống như các cảm biến của hệ thống robot. Còn cái biết ở ý căn giống như bộ xử lý trung tâm của hệ thống robot. Chúng đều bị giới hạn bởi không gian và thời gian. Sự chính xác trong xử lý đều phụ thuộc vào mức độ huân tập và các điều kiện tác động khác.

AGI và những hệ thống robot tiên tiến vượt bậc, chúng cũng phải được nạp một lượng dữ liệu để

hoạt động. Cho dù dữ liệu có lớn như thế nào, thì nó vẫn là những dữ liệu cho các tình huống riêng biệt đã xảy ra, tức là dữ liệu chết. Cho nên, không có gì đảm bảo khi AGI có thể hiểu đúng và phản ánh chính xác với những sự kiện hiện tại mà nó phải đối mặt, nhất là những tình huống mới chưa được huấn luyện. Đó còn chưa nói tới những dữ liệu AGI thu thập mâu thuẫn, sai lạc, thì những kết quả xử lý của AGI có thể sai lầm một cách ghê gớm.

Có những dữ liệu thuộc về quá khứ, không ai biết một cách chính xác, vì họ không chứng kiến, chỉ dựa theo truyền thuyết hoặc sự đánh giá hời hợt thiếu toàn diện, nếu được nạp vào AGI, rồi lấy đó làm cơ sở để AGI phản ánh thực tế, thì nhiều khả năng là không còn đúng nữa.

Hiện nay, diễn biến giá cả trên thị trường chứng khoán được lưu trữ khá bài bản, chi tiết với thời gian có thể là 10 năm, 20 năm, hoặc 100 năm... Nhưng để đoán giá cả thay đổi như thế nào một cách chính xác tuyệt đối trong 10 phút hoặc 1 giờ tới, thì chưa có hệ thống AI nào có thể làm nổi.

Vì giá cả của mặt hàng là duyên hợp, chúng biến động theo nhiều yếu tố như: chất lượng, uy tín, lời khen chê của khách hàng, các biến động về chính trị, kinh tế, xã hội, sự tăng bốc hoặc chệch bai của người nổi tiếng, thời tiết, khí hậu... có nghĩa là có vô số các yếu tố (duyên) tác động lên giá cả, khiến cho việc dự đoán chính xác giá trị của chúng ở một thời điểm trong tương lai đối với hệ thống AGI là bất khả

thì, mặc dù chúng có thể đoán tương đối về xu hướng tăng giảm, nhưng không thể đảm bảo chắc chắn.

Một sự kiện xảy ra trong cuộc sống nói riêng và trong vũ trụ nói chung là duyên hợp của vô số các duyên, có thể nói là trùng trùng duyên hợp. Trong khi AGI cũng chỉ là một hệ thống với bộ nhớ dù lớn, vi xử lý dù mạnh, thuật toán dù tối ưu, đều có giới hạn, thì làm sao chúng có thể biết mọi điều xảy ra chính xác trong cuộc sống này theo thời gian thực? Đó là chưa nói đến vũ trụ, vì có nhiều tác nhân trong môi trường sống, thậm chí con người còn chưa khám phá ra, như từ trường hành động của mọi vật thể...

Đúng là AGI có những năng lực tính toán vượt trội, nhưng việc thần thánh chúng là một sai lầm.

Ngoài 6 cái biết ở mắt, tai, mũi, miệng, thân, ý mà con người sử dụng trong mọi hoạt động sống hàng ngày để tác động lên bản thân và môi trường sống để tạo ra những điều thiện ác, thì con người còn có cái biết của tướng uẩn gọi là tướng thức và cái biết của thức uẩn, gọi là trí tuệ Tam Minh.

3/ Năng lực tướng thức:

Não bộ con người có thể giao cảm được với từ trường nghiệp trong không gian, nên nhiều người có khả năng tiên tri là nhờ năng lực giao cảm của tướng thức. Tâm con người càng thanh tịnh, thì sự giao cảm càng chính xác.

Năng lực giao cảm này, hiện nay các hệ thống AI và robot chưa làm được.

Trưởng lão Thích Thông Lạc đã xác định:

- Năng lực của tướng thức có thể hoạt động giao cảm không phụ thuộc vào không gian và thời gian. Khoa học không thể giải thích được.

- Năng lực tướng thức có thể giao cảm được mọi âm thanh, sắc tướng, vì những âm thanh, sắc tướng phát ra từ trường. Khoa học có thể chứng minh được.

- Năng lực duyên hợp tướng thức có thể biến hiện muôn hình, muôn vẻ. Khoa học không thể chứng minh được.

- Năng lực tướng thức có thể biến hiện nhiều đối tượng, ví dụ như người thứ hai nói chuyện với nó. Khoa học không thể chứng minh được.

- Năng lực tướng hoạt động không có không gian, nên có thể thấy những vật trong lòng đất, hoặc cách xa bao lâu cũng được. Khoa học có thể chứng minh được.

- Năng lực tướng thức có thể giao cảm những sự việc xảy ra trong quá khứ một cách chính xác, khoa học có thể chứng minh được. Và năng lực tướng thức cũng giao cảm được những sự việc sắp xảy ra trong môi trường nhân quả của mỗi con người, khoa học không thể chứng minh được.

Do vậy, dù AGI có mạnh cỡ nào, thì nó vẫn có những điểm yếu khi so sánh với con người như trên.

Khi tâm con người xả sạch tham, sân, si, hoàn toàn thanh tịnh, lúc này thức uẩn hoạt động, tức là trí

tuệ Tam Minh không còn bị giới hạn bởi không gian và thời gian, thì bất kỳ hệ thống AGI nào cũng đều không thể so sánh được, vì AGI có thể mạnh, nhưng luôn hoạt động trong không gian và thời gian.

Một tiên sĩ tâm lý học người Mỹ nổi tiếng, giáo sư của trường đại học Harvard đã đưa ra “*lý luận đa nguyên trí năng*” nổi tiếng. Theo ông, mỗi người có ít nhất 8 loại trí năng:

- 1- *Trí năng ngôn ngữ.*
- 2- *Trí năng toán học – logic.*
- 3- *Trí năng âm nhạc.*
- 4- *Trí năng đồ họa không gian.*
- 5- *Trí năng vận động thân thể.*
- 6- *Trí năng giao tiếp.*
- 7- *Trí năng tự nhận thức bản thân.*
- 8- *Trí năng tự nhiên.*

Với 8 loại trí năng này, thì trí tuệ nhân tạo phổ quát có thể hơn con người ở một số trí năng trong những điều kiện nhất định, chứ không đúng khi xét phổ quát. Còn theo Trưởng lão Thích Thông Lạc nhận thấy như vậy là chưa đủ, vì một người còn có rất nhiều trí năng, nhưng nó chưa được triển khai nên còn nằm im lặng chưa hoạt động như:

- 9- *Trí năng đạo đức nhân bản – nhân quả.*
- 10- *Trí năng quy luật nhân quả.*
- 11- *Trí năng bốn chân lý loài người.*

12- Trí năng Túc Mạng Minh.

13- Trí năng Thiên Nhân Minh.

14- Trí năng Lưu Tận Minh.

Đối với người tu chứng, AGI không thể đem ra so sánh, vì bản chất của nó chỉ là trí tuệ tổng hợp và suy luận, vẫn bị giới hạn trong không gian và thời gian; trong khi trí tuệ của người tu chứng là trí tuệ vô hạn, không bị ràng buộc bởi không gian và thời gian.

Vì AGI là một cỗ máy vận hành theo duyên hợp, nên nhận thức của nó luôn bị chi phối bởi không gian và thời gian. Dù được nạp lượng dữ liệu lớn đến đâu, trí tuệ ấy vẫn mang tính giới hạn, không thể vượt ngoài các điều kiện không-thời gian. Do đó, mọi câu trả lời của AGI chỉ là kết quả của suy luận và dự đoán: có lúc đúng, có lúc sai; có thể phù hợp trong trường hợp này, nhưng lại không đúng trong trường hợp khác.

Định lý bất toàn do Kurt Gödel công bố năm 1931 đã nói với đại ý: ***“Bất cứ điều gì mà bạn có thể vẽ một vòng tròn bao quanh nó sẽ không thể tự giải thích về bản thân nó mà không tham chiếu đến một cái gì đó ở bên ngoài vòng tròn – một cái gì đó mà bạn phải thừa nhận là đúng nhưng không thể chứng minh”***, có nghĩa là không có một hệ thống nào hoàn chỉnh cả, chúng đều có những giới hạn của nó.

AGI hay bất cứ hệ thống nào đều hữu hạn, mà theo định lý bất toàn thì: ***“Mọi hệ thống hữu hạn đều không thể tự giải thích chính nó”***.

Ví dụ đơn giản: Có một cuốn sách luật dù nó được viết rất chặt chẽ, vẫn sẽ có những câu hỏi mà cuốn sách đó không thể tự trả lời bằng chính các điều luật bên trong nó. Cho nên, AGI dù có mạnh cỡ nào cũng sẽ có giới hạn.

Mặt khác, môi trường sống của chúng ta không chỉ gồm các yếu tố vật chất như đất, nước, gió, lửa, mà còn bao gồm những từ trường hành động trong không gian – những yếu tố mà khoa học hiện nay vẫn chưa khám phá được.

Chỉ những bậc tu chứng, khi an trú trong trạng thái tâm bất động, dùng trí tuệ Tam Minh mới có khả năng quan sát các từ trường này như thật; ngoài ra, không có bất kỳ sinh vật hay cỗ máy nào có thể thấy rõ sự vận hành của các từ trường chi phối mọi vật trong vũ trụ như thật được.

Con người bình thường có thể cảm nhận được từ trường nghiệp lực, nhưng không thấy nó được.

Vì vậy, dù AGI được nạp khối lượng kiến thức khổng lồ, sở hữu thuật toán nhanh và bộ nhớ lớn, nó chỉ có thể vượt trội con người ở một số năng lực trí tuệ thông thường trong những tình huống nào đó, **nhưng về tiềm năng nhận thức AGI không bao giờ vượt được con người**, bởi con người có khả năng xả bỏ tham, sân, si để an trú trong tâm bất động,

điều mà AGI không bao giờ làm được, vì nó là hệ thống động.

Khi tâm hoàn toàn bất động, trí tuệ con người không còn bị giới hạn bởi không gian và thời gian; trong khi đó, AGI chỉ là trí tuệ hữu hạn. Vì vậy, trí tuệ hữu hạn không thể đem so sánh với trí tuệ vô hạn.

IV- UY LỰC CỦA NHÂN QUẢ

Điều đáng lo ngại nhất là khi con người tạo ra những cỗ máy sinh học, những trí tuệ siêu việt, thì liệu chúng có đe dọa đến sự an toàn của con người hay không? – Câu trả lời là có!

Vậy, chúng đe dọa ai?

Chúng đe dọa những người tạo nghiệp ác, làm tổn hại đến sự sống chúng sanh. Chính những nghiệp bất thiện ấy mới tương ứng với các sự kiện khiến sự sống của họ bị tổn hại.

Những sự kiện đó có thể xảy ra dưới nhiều hình thức khác nhau: tai nạn, bệnh tật, xung đột, chiến tranh, robot, hoặc thậm chí là sự tấn công từ các cỗ máy sinh học do chính con người tạo ra...

Một cơn bão hay sóng thần với sức tàn phá khủng khiếp có thể càn quét một vùng rộng lớn, làm tổn hại đến nhiều người, nhiều loài động thực vật và tài sản. Cơn bão vận hành một cách vô minh, vô tình, nhưng không phải ngẫu nhiên mà theo quy luật nhân quả. Nghĩa là sự tàn phá của chúng phải tương ứng với nghiệp ác mà chúng sanh trong vùng đó tạo ra.

Nếu trong vùng có người sống thiện thì sẽ không bị ảnh hưởng bởi sự càn quét đó.

Với người máy sinh học, nếu chúng được huấn tập, lập trình cho những nhiệm vụ ác là hủy diệt con người, thì sự hủy diệt đó chỉ tương ứng với những người tạo nghiệp ác như sát sanh, hại vật, làm tổn hại sự sống... Hay nói cách khác, người máy sinh học được huấn luyện để làm ác cũng chỉ là công cụ của nhân quả để người tạo nghiệp ác phải trả quả, nếu tương ứng với hành ác của người máy sinh học này.

Những cuộc chiến tranh trong tương lai với đội quân robot hủy diệt, không phải là những thanh đao của nhân quả để làm công cụ trả vay, vay trả xương máu lẫn nhau sao?

Còn những người sống thiện sẽ không tương ứng với sự hủy diệt đó, nên được an toàn.

Giả sử trong một ngôi làng, đa số mọi người sống ác, chỉ có một người sống thiện, giữ trọn mười điều lành. Khi gặp biến cố lớn như chiến tranh hay bị địch càn quét, theo luật nhân quả, có thể phần lớn dân làng bị giết, còn người sống thiện sẽ không sao cả.

Elon Musk nói: *“Trong 10 – 20 năm tới, AI và robot sẽ làm thay phần lớn công việc của con người; tiền mặt không còn nhiều ý nghĩa, và con người làm việc chủ yếu như một sở thích cá nhân”*. Nhận định này vừa đúng, vừa không đúng.

Đúng ở chỗ: AI và robot chắc chắn sẽ thay thế con người trong rất nhiều công việc mang tính lặp lại, nặng nhọc, tính toán, tối ưu, thậm chí cả những công việc trí óc ở mức độ thông thường. Năng suất xã hội sẽ tăng vọt, và vai trò của lao động truyền thống sẽ thay đổi sâu sắc.

Nhưng không đúng ở chỗ: AI và robot không thể thay thế toàn bộ con người, và cũng không thể biến lao động của con người thành “*chỉ còn là sở thích*” theo nghĩa phổ quát.

AI và robot là những pháp do duyên hợp, nên sự tồn tại và hoạt động của chúng hoàn toàn phụ thuộc vào các điều kiện được tạo ra. Chúng cần vật liệu để cấu thành, năng lượng để vận hành, dữ liệu để học hỏi, và mục tiêu để hành động. Không có những duyên này, AI và robot không thể tự sinh khởi hay tự hoạt động.

Vì vậy, luôn phải có một chủ thể cung cấp các điều kiện ấy. Chủ thể đó có thể là con người, có thể là AI trong những hệ thống tự động hóa cao, hoặc là sự phối hợp giữa con người và AI. Tuy nhiên, ở tầng gốc rễ, chính con người vẫn là người khởi duyên ban đầu: đặt mục tiêu, xác lập giá trị, cho phép hay không cho phép một hệ thống được tồn tại và tiếp tục vận hành.

“*Tiền mất không còn nhiều ý nghĩa*” không có nghĩa là tiền biến mất, mà là vai trò của nó sẽ giảm dần và được thay thế bằng những hình thức thanh toán khác phù hợp hơn. Các phương thức như thể

ngân hàng, ví điện tử, ứng dụng thanh toán trên điện thoại, và trong tương lai có thể là tiền số hay tiền điện tử đang ngày càng trở nên tiện lợi, nhanh chóng và ít tốn chi phí hơn. Hoặc có thể là hình thức trung gian trao đổi giá trị khác, về bản chất chúng cũng là tiền.

Nhận định “*con người làm việc chỉ như một sở thích cá nhân*” là không đúng. Con người sinh ra từ nhân quả nên luôn bị ràng buộc bởi nghiệp duyên, không thể hoàn toàn tự do làm việc theo ý muốn của mình.

Kể cả những bậc làm vua, có thể họ không còn lo cái ăn, cái mặc, nhưng không có nghĩa là họ muốn làm gì thì làm, nhân quả sẽ luôn ràng buộc họ.

Một người giàu có sắp xếp một chuyến đi du lịch tới một địa danh nổi tiếng, nhưng dùng một cái nhận tin thời tiết bất lợi, đành phải hoãn chuyến đi. Vậy, người đó có thực hiện được sở thích của mình không? Không, là vì sở thích đó có thực hiện được hay không là do nhân quả quyết định, chứ không phải chỉ do mỗi ý muốn của người đó.

Bản thân Elon Musk là một doanh nhân nổi tiếng, giàu có bậc nhất thế giới, quyền lực và ảnh hưởng rộng lớn đối với nhiều quốc gia. Khi ông bước chân vào chính trường với kỳ vọng gây ảnh hưởng chính sách, nhưng vai trò tư vấn ngắn hạn và bất đồng với chính quyền khiến nỗ lực này không đạt kết quả đáng kể. Vậy, quyền thế cỡ ông mà còn không làm việc được theo ý muốn, thì đủ biết không ai đủ sức qua mặt được uy lực của nhân quả cả, trừ bậc tu

chứng đạo mà thôi. Nhưng tu chứng để giải thoát, chứ không phải thực hiện lòng ham muốn tầm thường của thế gian.

Có những người tạo nghiệp vay nợ nhân quả, thì phải tái sinh làm người hoặc động vật suốt ngày vất vả làm việc để trả nợ, chứ không bao giờ có thể làm việc theo ý thích, dù họ có sống ở thời đại tự động hóa ở mức rất cao đi chăng nữa.

Gia tộc Samsung với mức độ giàu có và ảnh hưởng rất lớn ở Hàn Quốc, nhưng nhiều thành viên trong gia tộc bị bệnh teo cơ mác, đến đi lại còn khó khăn, thì nói gì đến “*làm việc theo ý thích*”, có phải không? Chẳng qua là phước giàu có và quyền thế thì họ hưởng, chứ không phải muốn làm gì thì làm, vì nhân quả không cho phép. Như vậy, cái mà chúng ta gọi là giàu sang và quyền thế trong thế gian, so với với uy lực của nhân quả thì không là gì cả.

Gieo nhân giàu có thì uy lực nhân quả hợp duyên sẽ trở thành người giàu có. Nhưng một khi đã làm tổn hại sự sống của chúng sanh, thì uy lực nhân quả cũng xử lý một cách nghiêm minh bằng cách hạn chế, hoặc tước đoạt sự sống của người đó, chứ không thể nào lo lót cho khỏe mạnh được. Nhân nào quả nấy rất rõ ràng, công bằng và tuyệt đối công bằng.

Một người tạo nhân quả làm vua, lẽ đương nhiên là sẽ có quân lính phục vụ. Những quân lính phục vụ này sẽ làm việc theo lệnh của ông vua, chứ không phải “*theo sở thích*”, vì những người này nợ

ông vua trong nhân quả, nên phải hầu hạ ông ta để trả nợ.

Đặt thành vấn đề, nếu ông vua không có người lính, mà toàn là đội quân robot phục vụ thì sao?

Đội quân robot này muốn hoạt động được thì cần vật liệu, năng lượng... Những thứ này lấy ở đâu ra? Có phải là do phá rừng, phá núi, giết hại chúng sanh mà có không?

Đã phá rừng, phá núi, giết hại chúng sanh, thì tất yếu phải vay nợ chúng sanh. Đã vay thì phải trả. Cho nên, khi hết phước làm vua, từ trường vay nợ đó sẽ phải trả nợ nhân quả dưới những lột nghiệp của chúng sanh, chứ không thể nào sống theo sở thích của mình.

Những người có vẻ “*làm việc theo sở thích*” thực chất là đang ở giai đoạn chưa phải trả nghiệp bằng hình thức lao động bắt buộc, nên đời sống đủ đầy, ít áp lực. Nhưng họ vẫn sống trong môi trường nhân quả: sự sống phụ thuộc vào không khí, thức ăn, hoàn cảnh, văn hóa, xã hội, chính trị, luật pháp... chứ không theo ý chí cá nhân.

Bình thường, có người muốn đến đúng giờ hẹn với bạn bè mà nhiều khi không thể, là do tắc đường, phương tiện giao thông bị hỏng, hoặc thời tiết bất lợi...

Chỉ cần thiếu oxy độ vài phút là con người không thể sống, thì đủ biết sự sống của con người

mong manh đến chừng nào. Lúc đó thì AI, robot, AGI có cứu nổi họ không?

Người có phước được sinh vào gia đình giàu sang, quyền quý, có người hoặc robot phục vụ; nhưng khi hết phước, mọi tiện nghi đều tan biến. Ngay cả một ông vua, nếu không làm tròn trách nhiệm với dân, thì khi phước tận cũng sẽ rời vị trí, hoặc bị lật đổ bằng cách này hay cách khác.

Cuối thời nhà Thanh, đất nước suy tàn, nhưng những tầng lớp quý tộc vẫn được hưởng đãi ngộ đặc biệt bằng bổng lộc rất cao, nên họ thường sống xa hoa, ăn chơi, hưởng lạc rất hoang phí. Đến khi thời thế thay đổi, bổng lộc bị cắt giảm, kết cục là nhiều danh gia vọng tộc phải bán tháo tài sản, thậm chí có người phải đi ăn xin, hoặc làm lao động tay chân để sống qua ngày. Cho nên, cuộc sống con người bị ràng buộc bởi nhân quả, thịnh suy, hưng vong đều nằm trong quy luật nhân quả, chứ không phải “*muốn là được*”.

AI và robot có thể làm được rất nhiều việc, nhưng vấn đề cốt lõi là: ai là người được chúng phục vụ?

Người được hưởng các dịch vụ do AI và robot cung cấp phải là người đủ phước hữu lậu, tức là có điều kiện tương ứng để tiếp cận và sử dụng chúng. Nếu không đủ phước, thì dù công nghệ có sẵn, họ cũng không thể hưởng được.

Thực tế hiện nay cho thấy điều đó rất rõ. Robot phẫu thuật đã được ứng dụng trong y tế, nhưng chỉ

phí cho các ca phẫu thuật có hỗ trợ robot thường cao hơn, nên chỉ những người có khả năng chi trả mới được sử dụng. Đây không phải là dịch vụ được phân phối bình đẳng cho tất cả mọi người.

Mọi tiến bộ khoa học – công nghệ của nhân loại đều được phân phối theo điều kiện nhân quả, tức là đến với những người đủ phước duyên để tiếp nhận, chứ không tự động đến với tất cả.

Trưởng lão Thích Thông Lạc từng nói: ***“Nếu người đó không đủ phước, dù Thầy có cho họ một tỷ, thì cũng sẽ có người khác lấy mất”***.

Vấn đề cốt lõi ở đây chính là duyên hợp. Khi một người đủ phước để hưởng một tỷ, và có người cho một tỷ, thì các duyên hội đủ, nên số tiền ấy tự nhiên về tay họ và được giữ vững.

Ngược lại, nếu không đủ phước thì không đủ duyên để nhận và giữ, dù có tạm thời nhận được, cũng sẽ mất đi bằng cách này hay cách khác. Đó không phải do may rủi, mà là do nhân quả vận hành.

AI và robot cũng vận hành theo nguyên lý ấy. Dù chúng có khả năng giúp đỡ con người, thì người được sử dụng và hưởng lợi từ chúng vẫn phải đủ phước để tương ứng; nếu không đủ phước, thì dù công nghệ có tồn tại, cũng không thể tiếp cận hay sử dụng được.

Đối với chánh pháp của Phật cũng vậy, phải đủ duyên phước mới gặp được, chứ không phải ai cũng có thể gặp được chánh pháp. Có người đủ duyên gặp

chánh pháp thì họ rất trân quý, còn kẻ vô duyên, có khi xem chánh pháp như đất đá vô dụng.

Suy cho cùng, AI và robot chỉ là thành tựu khoa học – công nghệ, đều do duyên hợp mà thành. Đã có hợp thì phải có tan, nên chúng không phải là ta, không phải của ta. Vì chúng là pháp vô thường, nên dù tiện ích đến đâu, chúng cũng không thể mang lại hạnh phúc chân thật cho con người.

Mặt khác, nếu AI và robot được tạo ra và sử dụng với mục đích xấu, thì chính chúng sẽ trở thành công cụ hủy diệt con người trong nhân quả.

V- THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI TRÍ TUỆ NHÂN TẠO VÀ ROBOT

Khoa học phát triển tạo ra rất nhiều duyên sanh khởi, duyên sanh càng nhiều thì sự dính mắc của con người càng lớn, vì vậy mà sự khổ đau cũng sẽ gia tăng gấp bội. Vì vậy, mọi thành tựu khoa học, dù tiên tiến đến đâu, cũng không thể giải quyết được bốn nỗi khổ căn bản của con người: sinh, già, bệnh, chết.

Vậy nếu khoa học và công nghệ không thể giải quyết tận gốc sự khổ đau của con người, thì chạy theo chúng để làm gì?

Nhưng nếu không hiểu biết khoa học, thì cuộc sống chúng ta sẽ bị lạc hậu. Vậy thái độ đúng là gì?

Chúng ta cần xem khoa học và công nghệ như phương tiện để giải quyết những vấn đề tạm thời trong đời sống, nhưng không nên dính mắc, chạy theo hay tôn thờ chúng, vì chúng không thể chấm dứt

khổ đau, và sẽ tạo ra nhiều khổ đau hơn nếu chúng ta quên đi trách nhiệm đạo đức của mình.

Nếu chỉ phát triển khoa học mà quên đi bốn phận đạo đức thì con người sẽ khổ đau như Trưởng lão Thích Thông Lạc đã dạy: *“Khoa học (vật chất) có một bước tiến triển khá xa để phục vụ đời sống con người, nhưng khoa học không chịu nhận thức đạo đức nhân bản – nhân quả là một đạo luật công bằng và công lý, vì thế khi phát minh ra một vật dụng gì để phục vụ con người lại quên đi hành động đạo đức nhân bản – nhân quả. Do đó, khi áp dụng khoa học vào sản xuất thành phẩm để nâng cao đời sống của con người thì thải ra không biết bao nhiêu là chất độc làm cho môi trường sống chung của con người bị ô nhiễm, do môi trường sống chung bị ô nhiễm nên thời tiết không ôn hòa, khí hậu khắc nghiệt, thường xảy ra thiên tai bão lụt liên miên và đủ mọi loại bệnh tật.*

Khoa học mà không có đạo đức là khoa học giết người, giết người một cách kinh khủng, vì khoa học làm đảo lộn môi trường sống, làm đảo lộn tâm lý con người (tham ít đến tham nhiều), biến con người thành ác thú. Do thế, khoa học không có đạo đức là một tai họa rất lớn cho loài người.

Khoa học là một sự phát minh phục vụ đời sống vật chất của con người rất thực tế, nhưng về tinh thần đạo đức nhân bản – nhân quả làm người là những hành động trách nhiệm bốn phận đạo đức lương năng và lương tri của con người nó còn thực tế hơn và lợi ích hơn khoa học rất nhiều.

Nếu khoa học không có mà con người có đạo đức thì cuộc sống cũng được an lành, hạnh phúc hơn nhiều, tuy vật chất không nhiều và đời sống thiếu tiện nghi, nhưng lại yên ổn và an vui.

Có khoa học mà không có đạo đức thì tai họa sẽ xảy ra cho con người vô cùng vô tận, bằng chứng lũ lụt, thiên tai, động đất, những bệnh tật thời đại nan y, v.v..

Có đạo đức mà không có khoa học thì con người vẫn sống an nhiên tự tại không có khổ đau như chúng tôi đã nói ở trên, còn nếu có khoa học mà có cả đạo đức nhân bản – nhân quả nữa thì đời sống con người hạnh phúc biết bao”.

Muốn có hạnh phúc và bình an thật sự, con người cần sống thiện, thuận theo đạo lý nhân quả, không làm khổ mình khổ người, giữ tâm bất động trước các ác pháp và cảm thọ, làm chủ sanh, già, bệnh, chết, chấm dứt tái sanh luân hồi, để vĩnh viễn không bị ràng buộc bởi các duyên trong môi trường nhân quả.

Ngoài Bát Chánh Đạo ra thì không còn con đường nào khác để ra khỏi môi trường nhân quả. Còn chạy theo khoa học là chạy theo nhân quả, chứ không thể nào ra khỏi nhân quả được.

Mỗi thời đại là một môi trường nhân quả tổng hòa do nhiều duyên hợp thành: kinh tế, văn hóa, chính trị, khoa học kỹ thuật, phong tục, tập quán, tư tưởng... Vì vậy, ở thời đại nào thì con người nên sống thích nghi với thời đại đó, nhưng cần điều chỉnh

hành vi để ngăn ác, diệt ác, không làm khổ mình khổ người, thì đời sống sẽ được bình an.

Thời đại nông nghiệp thì sống theo nông nghiệp; thời đại công nghiệp thì sống theo công nghiệp; thời đại công nghệ thông tin thì sống theo công nghệ thông tin; và thời đại trí tuệ nhân tạo, robot thì thích nghi với AI và robot. Điều quan trọng không phải là phương tiện của thời đại, mà vấn đề là chúng ta không sử dụng các tiện nghi ấy để làm ác, gây khổ đau cho mình cho người.

Khoa học và công nghệ, dù tinh vi đến đâu, cũng chỉ là các pháp vô thường. Đã là vô thường thì tất yếu có khổ; vì vậy, tìm hạnh phúc trong các pháp vô thường thì không bao giờ có được.

Bây giờ, hãy thử làm một phép so sánh đơn giản. Khối lượng và kích thước của con người so với Trái Đất nhỏ bé đến mức nào? Gần như một hạt cát so với cả sa mạc.

Còn Trái Đất so với dải Ngân Hà thì sao? Nếu Trái Đất chỉ là một hạt bụi, thì Ngân Hà lớn hơn nó hàng trăm triệu tỷ lần; đặt Trái Đất vào Ngân Hà thì gần như không có ý nghĩa về mặt kích thước. Trong khi đó, vũ trụ quan sát được lại có hàng ngàn tỷ thiên hà.

So sánh mối tương quan giữa con người – Trái Đất – thiên hà – vũ trụ, thì có thể thấy rằng chúng ta không là gì đáng kể trong vũ trụ mênh mông này. Vì vậy, mọi tiến bộ khoa học như AI, robot, hay AGI... xét trên bình diện vũ trụ cũng chẳng là gì cả.

Vậy thì câu hỏi đặt ra là: phát triển khoa học, rốt cuộc chúng ta làm chủ được điều gì? Có thể làm chủ được vũ trụ hay không? Hay cuối cùng vẫn phải vận hành theo quỹ đạo và quy luật của nó?

Nếu chạy theo khoa học, thì chúng ta sẽ chạy theo nhân quả. Khi chạy theo nhân quả, nếu mất tỉnh giác, không còn biết phân biệt thiện ác nữa, thì chúng ta sẽ làm ác, mà làm ác thì chúng ta sẽ bị khổ đau trong chính những tiện nghi khoa học. Nếu làm ác tổn hại đến sự sống của chúng sanh, chúng ta sẽ mất thân người, phải làm thân chúng sanh để trả nợ xương máu thì sẽ còn khổ đau nhiều hơn nữa, vì loài vật không có trí tuệ như con người.

Tóm lại, mọi tiến bộ khoa học dù tinh vi đến đâu cũng chỉ là các pháp vô thường, không giải quyết được bốn sự đau khổ: sanh, già, bệnh, chết của con người. Chúng ta sống ở thời đại nào thì nên thích nghi với điều kiện ở thời đại đó, nhưng điều cốt lõi là không được lợi dụng tiện ích của thời đại để tạo ác pháp làm khổ mình khổ người. Có như vậy, đời sống mới được bình an.

TM. Ban Biên Tập

Sc. Nguyễn Thanh



**Ước mong mọi người sống không làm khổ mình,
khổ người và khổ chúng sanh.**